

yl, ngày 12 tháng 05 năm 2021

Số: 61/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982.

Trú quán: Khu Tb,xã Hl, huyện Yl,,tỉnh Pt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Vương V, sinh năm 1971 .

Trú quán: Khu Tb,xã Hl, huyện Yl,,tỉnh Pt.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy đ về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đ-ơng sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Vương V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ-ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Chị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, là Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 08/02/2013, anh V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Quang T, sinh ngày 11/9/2009, kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh Vỹ và chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau .

Anh V, chị Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, chị Đ, anh V, cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy đ của pháp luật.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị Đ và anh V thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2020/0004496 ngày 18 / 03 /2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Pt. Hoàn trả lại cho chị Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện YL,;
  - Các đ- ơng sự;
  - THA dân sự huyện YL,;
  - UBND xã Hn H T n,
- Tỉnh P T
- L- u hồ sơ;
  - L- u VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP**  
**Thẩm phán**

**Hoàng Văn M**



